

Số: 198/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 23 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 237/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: **ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

* *Bị đơn*: Chị **Huỳnh Thị Yến P**, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: **ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Hoàng T và chị **Huỳnh Thị Yến P**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh **Nguyễn Hoàng T** và chị **Huỳnh Thị Yến P** thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc anh **Nguyễn Hoàng T** và chị **Huỳnh Thị Yến P** không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung tên là **Nguyễn Hoàng Minh C**, sinh ngày 21/07/2013. Khi ly hôn, giao con chung cho anh **T** nuôi dưỡng. Chị **P** không phải

cấp dưỡng nuôi con do anh **T** tự nguyện không yêu cầu.

2.3. *Về tài sản chung*: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Anh **Nguyễn Hoàng T** tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh **T** đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000470 ngày 08/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh **Nguyễn Hoàng T** được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *UBND xã An Phước,*
huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết